

Số: 620/QĐ-VNPT-KTTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp

TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 955/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc

chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Quy chế làm việc của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-VNPT-HĐTV-NL ngày 01/02/2024 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 12/01/2017 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy chế tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 2531/UBQLV-CNHT ngày 24/10/2024 của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp về việc thống nhất chủ trương không tăng vốn góp của VNPT tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng viễn thông Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-DTC-ĐHCD ngày 18/10/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp, trong đó thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-DTC-ĐHCD ngày 03/02/2025 của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp, trong đó thông qua việc gia hạn thời điểm chào bán cổ phiếu (đăng ký mua và chuyển nhượng quyền mua cổ phần) cho cổ đông hiện hữu tại Công ty DTC đến ngày 31/05/2025;

Căn cứ Văn bản số 42/CV-DTC-HĐQT ngày 14/04/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp về việc xác nhận tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp (DTC);

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 07/05/2025 của Hội đồng Thành viên VNPT phê duyệt phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp;

Căn cứ Hợp đồng tư vấn số 02/2025/HĐTVTC/SHS.HS.TV ngày 09/01/2025 và Phụ lục Hợp đồng số 01 ngày 12/03/2025 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Kế toán Tài chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp (Công ty DTC) theo phương thức thỏa thuận trực tiếp;

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, Chánh Văn phòng Tập đoàn, Trưởng các Ban của Tập đoàn có liên quan, Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty DTC, Người được ủy quyền quản lý phần vốn của Tập đoàn tại Công ty DTC và các tổ chức, cá

nhân có liên quan có trách nhiệm triển khai các thủ tục bán thỏa thuận trực tiếp theo quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3: Chánh Văn phòng Tập đoàn, Trưởng các Ban của Tập đoàn có liên quan, Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty DTC, Người được ủy quyền quản lý phần vốn của Tập đoàn tại Công ty DTC và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch HĐQT;
- TGD Tập đoàn;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các PTGD Tập đoàn;
- Ban Kiểm soát VNPT;
- Các Ban: KSNB, TCCL, KHĐT;
- Lưu: VT, KTTC.LHN

Số eoffice: 287300 - VBG

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Danh

**TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN CỦA TẬP
ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VIỄN THÔNG ĐỒNG THÁP THEO
PHƯƠNG THỨC THỎA THUẬN TRỰC TIẾP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 62/QĐ-VNPT-KTTC ngày 8 tháng 5 năm 2025 về việc ban hành Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp, được thực hiện thông qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp, Nhà đầu tư tham gia thỏa thuận trực tiếp và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần* là việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp cho các nhà đầu tư theo phương thức thỏa thuận trực tiếp có sự cạnh tranh về giá;
2. *Quyền mua cổ phần* là quyền mua cổ phần thuộc sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024 số 09/NQ-DTC-ĐHĐCĐ ngày 18/10/2024 và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2025 số 01/NQ-DTC-ĐHĐCĐ ngày 03/02/2025;
3. *Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần* là tên gọi tắt của Quy chế này;
4. *Nhà đầu tư mua quyền mua cổ phần* (gọi tắt là nhà đầu tư) là tổ chức, cá nhân trong nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam;
5. *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần /VNPT* là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

6. *Người có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng quyền mua cổ phần*: là Hội đồng thành viên VNPT;
7. *Người quản lý doanh nghiệp*: là các đối tượng theo quy định tại khoản 24 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp năm 2020;
8. *DTC*: là Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp;
9. *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội;
10. *Tổ chức tư vấn* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội;
11. *Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thỏa thuận trực tiếp, bao gồm: đại diện *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* và đại diện *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận*. Chủ tịch *Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp* là đại diện của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần*, thay mặt *Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp* ký các văn bản thuộc thẩm quyền;
12. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng;
13. *Giá khởi điểm một quyền mua*: 23.327 đồng;
14. *Bước giá* là khoảng cách giá giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm;
15. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp tính từ khối lượng quyền mua cổ phần được đăng ký mua tối thiểu;
16. *Giá thỏa thuận* là các mức giá đặt mua quyền mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp;
17. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền ứng trước của nhà đầu tư đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp để đảm bảo quyền được mua quyền mua cổ phần, bằng 10% giá trị tổng số quyền mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam;
18. *Quyền mua cổ phần không bán hết* bao gồm:
 - a) Số lượng quyền mua cổ phần nhà đầu tư được mua trong buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp nhưng từ chối mua;
 - b) Số lượng quyền mua cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần đã được duyệt.
19. *Các trường hợp thỏa thuận trực tiếp không thành công* bao gồm:
 - a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp;
 - b) Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp, không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp;
 - c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;
 - d) Tất cả các nhà đầu tư được mua quyền mua cổ phần nhưng từ chối mua;
 - đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm *Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần*.

20. Ngày kết thúc chào bán thỏa thuận trực tiếp là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến xác định kết quả chào bán thỏa thuận và xác định được kết quả chào bán thỏa thuận.

21. Ngày kết thúc việc thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ sở hữu quyền mua cổ phần

1. Gửi Đơn đăng ký tổ chức thỏa thuận trực tiếp và các tài liệu liên quan đến đợt thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận;
2. Xây dựng và ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần;
3. Cử đại diện tham gia Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và tham gia kiểm tra, giám sát việc thỏa thuận trực tiếp theo Quy chế này và các quy định hiện hành;
4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến đợt thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần. Phối hợp với Công ty để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận thông tin đầy đủ, chính xác về đợt thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần;
5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến DTC và đợt thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần theo các quy định tại Quy chế này;
6. Thông báo cho Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng quyền mua cổ phần;
7. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
8. Ký Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp theo Quy chế này;
9. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận công bố kết quả thỏa thuận trực tiếp và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự thỏa thuận trực tiếp hợp lệ nhưng không được mua quyền mua cổ phần theo Quy chế này;
10. Ký và thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phần với nhà đầu tư được mua quyền mua cổ phần (theo mẫu tại Phụ lục số 07 kèm theo Quy chế này);
11. Tổng hợp, báo cáo kết quả thỏa thuận trực tiếp gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;
12. Phối hợp thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần cho các nhà đầu tư được mua;
13. Các trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 5. Trách nhiệm và Quyền hạn của Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động thỏa thuận trực tiếp theo quy định;
2. Kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu và Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp;
3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
4. Ký Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp theo Quy chế này;
5. Các trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến đợt thỏa thuận trực tiếp do *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* cung cấp theo quy định
2. Cử đại diện tham gia Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp;
3. Thông báo với *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* về thời gian, địa điểm tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và công bố thông tin liên quan đến buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp theo Quy chế này;
4. *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* thực hiện thông báo và công bố các thông tin đã được *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* cung cấp;
5. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán thỏa thuận trực tiếp thuộc trách nhiệm và quyền hạn của *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận*;
6. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của nhà đầu tư, kiểm tra điều kiện tham gia, nhập các thông tin đăng ký mua của nhà đầu tư vào hệ thống và phát Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp cho các nhà đầu tư đáp ứng điều kiện tham gia thỏa thuận trực tiếp. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham gia thỏa thuận trực tiếp (trong thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc) thì *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* phải thông báo cho nhà đầu tư, đồng thời xem xét hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc);
7. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số quyền mua cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất trước 16h30 ngày 20/05/2025;
8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
9. Tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp theo quy định tại Quy chế này;
10. Ký Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp theo quy định tại Quy chế này;
11. Phối hợp với *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* công bố kết quả thỏa thuận trực tiếp, hoàn

trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự thỏa thuận hợp lệ nhưng không được mua quyền mua cổ phần theo Quy chế này;

12. Chuyển tiền đặt cọc của các nhà đầu tư tham dự thỏa thuận trực tiếp cho *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* trong thời hạn 04 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp ngoại trừ tiền đặt cọc phải hoàn trả lại cho nhà đầu tư tham dự thỏa thuận trực tiếp hợp lệ, không vi phạm *Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần* theo các trường hợp nêu tại Điều 19 Quy chế này nhưng không được mua quyền mua cổ phần;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp của nhà đầu tư cho *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua quyền mua cổ phần của nhà đầu tư;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc tổ chức thỏa thuận trực tiếp;

15. Các trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 7. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia thỏa thuận trực tiếp

1. Tiếp cận thông tin công bố về *DTC* và đợt thỏa thuận trực tiếp theo quy định;
2. Gửi Đơn đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần cho *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;
3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư tại *DTC* và các quy định pháp luật liên quan khi tham gia mua quyền mua cổ phần;
4. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số quyền mua cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định;
5. Nộp Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp theo mẫu tại Phụ lục 02 và quy định tại Điều 12 Quy chế này;
6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;
7. Ký và thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phần trong trường hợp được mua quyền mua cổ phần (theo mẫu tại Phụ lục số 07 kèm theo Quy chế này);
8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua quyền mua cổ phần được mua;
9. Tự chịu trách nhiệm về những sự nhầm lẫn, sai sót của mình trong quá trình đăng ký và tham dự thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần;
10. Nghiên cứu, tìm hiểu kỹ và chấp thuận toàn bộ các nội dung tại Quy chế này. Trường hợp vi phạm, nhà đầu tư tham dự thỏa thuận trực tiếp sẽ bị hủy bỏ quyền tham dự và không được hoàn trả tiền đặt cọc;
11. Việc *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* chào bán quyền mua cổ phần tại *DTC* được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nhà nước. Do đó, các nhà đầu tư đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần ngoài việc nghiên cứu kỹ các thông tin do *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* cung cấp còn phải tự tìm hiểu các thông tin về *DTC* và đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu của *DTC* và phải tự chịu mọi rủi ro phát sinh trước và sau khi nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phần (nếu có).

12. Các trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 8. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận phối hợp với Chủ sở hữu quyền mua cổ phần công bố thông tin về việc thỏa thuận trực tiếp tối thiểu mười (10) ngày trước ngày tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp. Việc thông báo được thực hiện trên các phương tiện sau đây:

- a) Ba (03) số báo liên tiếp của báo Kinh tế và Đô Thị, báo Công Lý và báo Đồng Tháp
- b) Website của Chủ sở hữu quyền mua cổ phần, Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận và DTC (nếu có);

2. Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận phối hợp với Chủ sở hữu quyền mua cổ phần, Công ty (nếu có) công bố các nội dung sau:

- a) Nội dung công bố thông tin
 - Văn bản số 2531/UBQLV-CNHT ngày 24/10/2024 của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp về việc thống nhất chủ trương không tăng vốn góp của VNPT tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng viễn thông Đồng Tháp;
 - Quyết định số 44/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 07/05/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phê duyệt phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp;
 - Tài liệu chứng minh Chủ sở hữu quyền mua cổ phần là chủ sở hữu hợp pháp của số quyền mua cổ phần chuyển nhượng;
 - Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp;

- Các tài liệu khác.

b) Địa điểm công bố thông tin

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

+ Địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

+ Website: www.shs.com.vn

- Chủ sở hữu quyền mua cổ phần: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

+ Địa chỉ: Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội

+ Website: www.vnpt.com.vn

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp

+ Địa chỉ: 175-177-179 Trương Hán Siêu, Phường Mỹ Phú, Tp Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp;

+ Website: www.dtcdongthap.vn.

Điều 9. Đối tượng tham gia thỏa thuận trực tiếp và các quy định liên quan

1. Đối tượng tham gia thỏa thuận trực tiếp bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Các đối tượng nhà đầu tư sau đây không được tham gia thỏa thuận trực tiếp:

- Doanh nghiệp, trong đó *Người quản lý doanh nghiệp* là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của *Người có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng quyền mua cổ phần*;

- Cá nhân là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của *Người có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng quyền mua cổ phần*.

- Nhà đầu tư nước ngoài.

Điều 10. Các quy định liên quan đến việc thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần

1. *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* phối hợp với *Tổ chức thực hiện chào bán* thỏa thuận xác định:

(1) Số lượng quyền mua cổ phần chào bán: 320.000 quyền mua cổ phần. Nhà đầu tư mua quyền mua cổ phần do *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* chào bán, cứ sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 1 cổ phần chào bán thêm của *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng*. Giá mua cổ phần chào bán thêm là 30.000 đồng/cổ phần.

(2) Giá khởi điểm: 23.327 đồng/quyền mua

(3) Bước giá: 01 đồng

(4) Bước khối lượng: 100 quyền mua

(5) Số lượng quyền mua đăng ký mua tối thiểu: 100 quyền mua

(6) Số lượng quyền mua đăng ký mua tối đa: 320.000 quyền mua, trong đó:

(6.1) Đối với nhà đầu tư trong nước: 320.000 quyền mua

(6.2) Đối với nhà đầu tư nước ngoài: 0 quyền mua

(7) Số mức giá đặt mua: 01 mức giá

2. Thông tin về đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu của DTC:

- Tổ chức chào bán

: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông
Đồng Tháp

- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ hiện tại : 10.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần đã phát hành : 1.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán : 500.000 cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần chào bán tính theo mệnh giá : 5.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến sau khi chào bán : 1.500.000 cổ phần
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán : 15.000.000.000 đồng
- Hình thức chào bán : Chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp có trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua. Thời điểm chốt danh sách đại hội đồng cổ đông: 20/09/2024
- Giá chào bán : 30.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán : 15.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm, cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phần được nhận 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua cổ phần sẽ được mua 01 cổ phần mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị)
- Thời gian chuyển nhượng quyền mua : **Đến hết ngày 31/05/2025**
- Thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền mua : **Đến hết ngày 31/05/2025**

- Chuyển nhượng quyền mua cổ phần : Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba
- Mục đích chào bán : Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 15.000.000.000 đồng được sử dụng cho việc thanh toán gốc lãi của Ngân hàng và thanh toán cho nhà cung cấp.

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận đơn đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp

Nhà đầu tư nhận đơn tại *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần từ các địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc tối thiểu bằng 10% giá trị tổng số quyền mua cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* trước **15 giờ 30 phút ngày 20/05/2025**;

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

- a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ 30 phút ngày 09/05/2025 đến 15 giờ 30 phút ngày 20/05/2025;**

(Sáng từ 8h30 – 11h45; chiều từ 12h45 – 17h30 các ngày làm việc).

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Trụ sở chính

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 3818 1888

Fax: 024. 3818 1688

c) Phương thức nộp tiền đặt cọc: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt (hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* như sau:

- ✓ Đơn vị thụ hưởng: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
- ✓ Số tài khoản: 1001085159
- ✓ Mở tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) - CN Đông Đô
- ✓ Nội dung: {Nhà đầu tư} Nộp tiền đặt cọc mua quyền mua cổ phần CTCP Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp, số lượng đăng ký mua:quyền mua cổ phần

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp theo mẫu tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp gửi *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá và ký Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp. Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp hợp lệ là:

a) Phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua là giá trên 01 quyền mua, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ được coi là có giá trị; tổng số quyền mua cổ phần đặt mua phải bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 21/05/2025;**

- Gửi bằng phương thức bảo đảm đến Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 21/05/2025;**

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận*

ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải yêu cầu *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* cấp lại Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp mới. Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp cũ coi như không còn giá trị.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp

1. Địa điểm tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 3818 1888

Fax: 024. 3818 1688

2. Thời gian tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp: **09h30 phút ngày 22/05/2025.**

Điều 14. Xem xét các điều kiện để tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp

1. Trước giờ tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp, *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp;
- Số lượng phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp;

Buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp được tiến hành khi có ít nhất một (01) nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự thỏa thuận trực tiếp. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp.

2. Thành phần tham dự buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp:

Thành phần tham dự buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp gồm đại diện *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần*, đại diện *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận*, *Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp* và nhà đầu tư hoặc đại diện nhà đầu tư tham dự thỏa thuận trực tiếp (nếu có).

Điều 15. Thực hiện xác định kết quả

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp, *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* công bố những thông tin chủ yếu như:

- a) Tên *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần*, tên *Công ty*, số lượng quyền mua cổ phần chuyển nhượng, số lượng nhà đầu tư và số lượng quyền mua cổ phần đăng ký mua;
- b) Số phiếu tham dự chào bán thỏa thuận trực tiếp nhận được;
- c) Trình tự, thủ tục xác định kết quả và nguyên tắc xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần;
- d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp

Đến thời điểm xác định kết quả, *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* nhập thông tin trên phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp của nhà đầu tư vào hệ thống xác định kết quả.

3. Xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp

Kết quả thỏa thuận trực tiếp được xác định như sau:

a) Kết quả thỏa thuận trực tiếp được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng quyền mua cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

b) Trường hợp tại mức giá được mua thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số quyền mua còn lại ít hơn tổng số quyền mua các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá được mua thấp nhất thì số quyền mua cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số quyền mua nhà đầu tư được mua} = \text{Số quyền mua còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số quyền mua từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số quyền mua các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

Trường hợp phát sinh quyền mua cổ phần bị lẻ khi xác định theo công thức nêu trên, số quyền lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó. Trường hợp có nhiều nhà đầu tư cùng có khối lượng đặt mua lớn nhất bằng nhau, thì số lượng quyền mua lẻ này sẽ được phân phối cho một trong các nhà đầu tư đó theo quyết định của *Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp*.

4. Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp

Ngay sau khi kết thúc buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp, căn cứ kết quả thỏa thuận trực tiếp, *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp (theo mẫu tại Phụ lục số 06 kèm theo Quy chế này); các thành viên trong *Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp* đồng ký Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp.

Điều 16. Xác định giá thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần

- Giá thanh toán là giá được xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.
- Chủ sở hữu quyền mua cổ phần phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 17. Thông báo kết quả thỏa thuận trực tiếp cho nhà đầu tư

1. Ngay sau khi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp, *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* phối hợp *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* công bố kết quả thỏa thuận trực tiếp trên trang thông tin điện tử của *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận*, *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần*.

2. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* trước 17h00 ngày **22/05/2025**. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận*, *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* có trách nhiệm thông báo kết quả thỏa thuận trực tiếp cho nhà đầu tư theo một trong các phương thức: email, gọi điện, zalo, nhắn tin, gửi thư đảm bảo,...

Điều 18. Ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phần; phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần

1. Chậm nhất ngày **23/05/2025**, nhà đầu tư được mua quyền mua cổ phần và *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phần (Mẫu hợp đồng theo Phụ lục số 07 kèm theo Quy chế này).

2. Nhà đầu tư được mua quyền mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **từ ngày 23/05/2025 đến ngày 28/05/2025**.

3. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua quyền mua cổ phần và tiền đặt cọc đã nộp.

4. Hình thức thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:

Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* theo chỉ dẫn:

- ✓ Đơn vị thụ hưởng: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- ✓ Số tài khoản: 117000001438
- ✓ Mở tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Hà Nội
- ✓ Nội dung: {Nhà đầu tư} thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần CTCP Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp.

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm *Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần*:

- a) Không nộp phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp theo thời hạn quy định tại Quy chế này;
- b) Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;
- c) Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp;
- d) Không đặt mua quyền mua cổ phần theo khối lượng đã đăng ký;
- đ) Không ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phần theo thời hạn quy định tại Quy chế này hoặc không thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phần đã ký;
- e) Không thanh toán toàn bộ quyền mua cổ phần được mua theo kết quả thỏa thuận trực tiếp trong thời hạn quy định.

2. Nhà đầu tư vi phạm *Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần* theo một hoặc hơn một các trường hợp nêu tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này sẽ không được nhận lại toàn bộ số tiền đặt cọc đã nộp và mất toàn bộ quyền mua cổ phần (nếu có).

3. Nhà đầu tư vi phạm *Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần* theo một hoặc hơn một các trường hợp nêu tại điểm đ, e khoản 1 Điều này sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc đã nộp tương ứng với số quyền mua cổ phần được mua và mất toàn bộ quyền mua cổ phần được mua.

4. *Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp* có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số quyền mua không bán hết

Quyền mua cổ phần không bán hết của đợt thỏa thuận trực tiếp theo quy định tại khoản 18 Điều 3 Quy chế này sẽ không được tiếp tục bán và đợt thỏa thuận trực tiếp được kết thúc. ✓

Điều 21. Xử lý trường hợp thỏa thuận trực tiếp không thành công

Khi xảy ra các trường hợp thỏa thuận trực tiếp không thành công theo quy định tại khoản 19 Điều 3 Quy chế này, đợt thỏa thuận trực tiếp sẽ được kết thúc.

Điều 22. Xử lý tiền đặt cọc

1. *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự thỏa thuận trực tiếp hợp lệ nhưng không được mua quyền mua cổ phần trong thời hạn từ ngày 23/05/2025 đến ngày 28/05/2025.

2. Đối với các nhà đầu tư được mua quyền mua cổ phần, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền phải thanh toán quyền mua cổ phần được mua.

3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm *Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần* theo quy định tại Điều 19 Quy chế này, *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* có trách nhiệm chuyển cho *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* trong vòng 03 ngày kể từ ngày xác định khoản tiền đặt cọc không phải hoàn trả lại để xử lý theo quy định.

Điều 23. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục thỏa thuận trực tiếp phải được nêu lên và giải quyết trong buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp. *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* và *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp kết thúc.

2. *Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận* không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần DTC, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần* cung cấp.

3. Trong quá trình thực hiện thỏa thuận trực tiếp, nếu có các vấn đề phát sinh không được nêu tại Quy chế này và xét thấy cần phải sửa đổi cho phù hợp thì *Tập đoàn* sẽ ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 24 điều, 07 phụ lục; Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

PHỤ LỤC SỐ 01

(Ban hành kèm theo Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA THỎA THUẬN TRỰC TIẾP**QUYỀN MUA CỔ PHẦN****Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

Tên tổ chức, cá nhân tham gia

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số CCCD/hộ chiếu / Số ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được ủy quyền (nếu có):

Số CCCD/Hộ chiếu

Số tài khoản ngân hàng:

Chủ tài khoản:

Mở tại:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư trong trường hợp không được mua quyền mua cổ phần)

Số quyền mua đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu các thông tin về đợt thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp,

Tôi/chúng tôi tự nguyện đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về thỏa thuận trực tiếp và kết quả thỏa thuận trực tiếp do Quý Công ty công bố; cam kết không phải là đối tượng không được tham gia thỏa thuận trực tiếp theo quy định tại Khoản 2, Điều 9 của Quy chế này.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

Cách thức nhận thông báo kết quả thỏa thuận trực tiếp:

☐ Nhận trực tiếp tại Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận

☐ Nhận qua đường bưu điện tại địa chỉ liên hệ nêu ở trên

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

Chữ ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)

PHỤ LỤC SỐ 02**PHIẾU THAM DỰ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP**

(Ban hành kèm theo Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

Mã số:..... ()

PHIẾU THAM DỰ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP QUYỀN MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CCCD/Hộ chiếu.....Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại

Số quyền mua cổ phần đăng ký mua:.....

Giá khởi điểm: 23.327 đồng/quyền mua

Ngày tổ chức buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp: **09h30 ngày 22/05/2025**

Số tiền đặt cọc đã nộp:.....(Bằng chữ:.....) .

Ngày thanh toán: Từ ngày **23/05/2025** đến ngày **28/05/2025**

Ngày trả tiền đặt cọc: Từ ngày **23/05/2025** đến ngày **28/05/2025**

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp, tôi/chúng tôi đồng ý mua quyền mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng quyền mua cổ phần đặt mua (bằng khối lượng đăng ký)
	Bằng số	Bằng chữ	
1			

Tên tổ chức, cá nhân tham dự thỏa thuận trực tiếp

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 03**GIẤY ỦY QUYỀN**

(Ban hành kèm theo Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.. ..tháng năm 20.....

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Tên người đại diện (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....

CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đợt thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp, nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần).
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp và trực tiếp tham dự buổi xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp, ký nhận kết quả thỏa thuận trực tiếp.

Ông (Bà)..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đợt thỏa thuận trực tiếp, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả thỏa thuận trực tiếp cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền

(ký, họ tên)

Người ủy quyền

(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

PHỤ LỤC SỐ 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA THỎA THUẬN TRỰC TIẾP
(Ban hành kèm theo Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA THỎA THUẬN TRỰC TIẾP

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp

Mã số nhà đầu tư:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp.

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp với lý do:.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia thỏa thuận trực tiếp
 (Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

T
T
N
H
O
N
A
C
A

PHỤ LỤC SỐ 05

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP
(Ban hành kèm theo Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân:

Số CCCD/ Số ĐKKD:..... Ngày cấp Nơi cấp

Mã số nhà đầu tư

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số tài khoản: Mở tại

Ngày..... chúng tôi/tôi đã nộp Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp

Với số lượng:(Viết bằng chữ:)

Và đã đặt cọc số tiền:(Viết bằng chữ.....) tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm

Tại

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp, lý do:

☐ Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)

☐ Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp của chúng tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia thỏa thuận trực tiếp

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phần dành cho Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư:

Số CCCD/(ĐKKD)vào lúcgiờ.....ngày.....

Nhân viên giao dịch

(Ký, ghi họ tên)

Kiểm soát

(Ký, ghi họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 06:**MẪU BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP**

(Đính kèm Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

**BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP
QUYỀN MUA CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VIỄN THÔNG ĐỒNG THÁP**

- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Căn cứ Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp (Sau đây gọi là “Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần”);
- Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-VNPT-KTTC ngày 08/05/2025 của Tổng giám đốc VNPT về việc thành lập Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp;
- Căn cứ Kết quả thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp;

Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp thông báo kết quả thực hiện như sau:

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP:

- Thời gian: Vào hồi ... giờ phút ngày tháng năm 2025
- Địa điểm: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
Tầng 1-5, tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

II. THÀNH PHẦN THAM GIA:

1. Đại diện Chủ sở hữu quyền mua cổ phần – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)

- Ông Nguyễn Đình Danh: Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Hoàng Long: Phó trưởng Ban Kế toán tài chính
- Bà Lê Huyền Nhung: Chuyên viên Ban Kế toán tài chính

2. Đại diện Tổ chức tư vấn, Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)

- Ông Nguyễn Chí Thành: Tổng giám đốc
- Bà Phạm Thị Hải An: Phó phòng P. TVTC&BLPH

3. Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp:

- Ông Nguyễn Đình Danh: Phó Tổng giám đốc VNPT – Chủ tịch Hội đồng
- Ông Nguyễn Hoàng Long: Phó trưởng Ban Kế toán tài chính VNPT – TV Hội đồng
- Bà Lê Huyền Nhung: Chuyên viên Ban Kế toán tài chính VNPT – TV Hội đồng
- Ông Nguyễn Chí Thành: Tổng giám đốc SHS
- Bà Phạm Thị Hải An: Phó phòng P. TVTC&BLPH SHS

4. Các tổ chức, cá nhân tham gia thỏa thuận trực tiếp

Các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp.

III. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

Thỏa thuận trực tiếp.

IV. DIỄN BIẾN CỦA PHIÊN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP

Vào lúc ngày, đại diện SHS giới thiệu các thành phần tham gia thỏa thuận trực tiếp, gồm có đại diện chủ sở hữu quyền mua cổ phần, đại diện tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận, Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và các nhà đầu tư tham gia thỏa thuận trực tiếp.

Đại diện SHS giới thiệu các nội dung chính của phiên xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp, gồm 3 phần chính:

Phần I: Giới thiệu thông tin tổng quan về đợt thỏa thuận trực tiếp

Phần II: Xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và công bố kết quả

Phần III: Ký Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp

Đại diện SHS trình bày các thông tin tổng quan về đợt thỏa thuận trực tiếp, đồng thời hỏi các nhà đầu tư về những vấn đề thắc mắc cần được giải đáp.

Các nhà đầu tư không có ý kiến thắc mắc liên quan đến đợt thỏa thuận trực tiếp. ✓

Đại diện SHS đọc Biên bản niêm phong hòm phiếu, sau đó di chuyển hòm phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp và mời Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và các nhà đầu tư cùng kiểm tra và xác nhận tình trạng niêm phong hòm phiếu.

Đại diện Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và nhà đầu tư xác nhận hòm phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp vẫn còn nguyên niêm phong.

Đại diện SHS tiến hành mở niêm phong hòm phiếu: xé bỏ niêm phong và mở hòm phiếu, đếm số lượng phong bì, đồng thời chuyển phong bì cho các thành viên trong Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và các nhà đầu tư kiểm tra niêm phong trên các phong bì, đồng thời chụp ảnh để lưu giữ các hình ảnh niêm phong.

Đại diện Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp và nhà đầu tư xác nhận các mép dán phong bì vẫn còn nguyên niêm phong.

Đại diện SHS tiến hành mở phong bì: xé mép dán phong bì và lấy Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp ở trong các phong bì, chuyển các Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp cho các thành viên trong Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp, đồng thời đề nghị các thành viên trong Hội đồng kiểm tra tính hợp lệ và ký xác nhận trên các Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp.

Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp và ký tên xác nhận trên các Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp.

Hội đồng xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp xác định số lượng Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp hợp lệ là ... phiếu, không có Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp không hợp lệ.

Đại diện SHS tiến hành nhập Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp của các nhà đầu tư vào hệ thống xác định kết quả. Sau khi nhập xong thông tin của Phiếu tham dự thỏa thuận trực tiếp vào Hệ thống xác định kết quả, hệ thống hiển thị kết quả.

Đại diện SHS công bố kết quả thỏa thuận trực tiếp và giá thanh toán đối với các nhà đầu tư.

V. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP NHƯ SAU:

1. Tổng số tổ chức/cá nhân tham dự thỏa thuận trực tiếp: ... nhà đầu tư, trong đó:

+ Nhà đầu tư tổ chức: ... nhà đầu tư

+ Nhà đầu tư cá nhân: ... nhà đầu tư

2. Số lượng quyền mua cổ phần đăng ký mua tham dự hợp lệ: ... quyền mua

3. Giá khởi điểm: đồng/quyền mua

4. Giá đặt mua cao nhất: ... đồng/quyền mua

5. Giá đặt mua thấp nhất: ... đồng/quyền mua

6. Giá mua thành công bình quân: ... đồng/cổ phần

Danh sách tại Phụ lục 6.1 kèm theo

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lập vào hồi ...h...phút ngày tháng năm 2025 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được các bên nhất trí thông qua./.

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN
CHÀO BÁN THỎA THUẬN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN – HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN ĐÌNH DANH

NGUYỄN CHÍ THÀNH

HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG**

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG**

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG**

LÊ HUYỀN NHUNG

NGUYỄN HOÀNG LONG

NGUYỄN ĐÌNH DANH

PHẠM THỊ HẢI AN

NGUYỄN CHÍ THÀNH

NHÀ ĐẦU TƯ THAM DỰ THỎA THUẬN TRỰC TIẾP





PHỤ LỤC 6.1: KẾT QUẢ BỎ GIÁ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ*(Đính kèm Biên bản xác định kết quả thỏa thuận trực tiếp)*

Mã số	Tên nhà đầu tư	CCCD/ ĐKKD	Số quyền mua đặt mua (quyền)	Giá đặt mua (đồng/quyền mua)	Số quyền mua được mua (quyền)	Giá trúng (đồng/quyền mua)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Tổng cộng					



PHỤ LỤC SỐ 07:**MẪU HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN**

Ban hành kèm theo Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp theo phương thức thỏa thuận trực tiếp

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN

Số: /2025/VNPT - NĐT

CĂN CỨ:

- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Kết quả thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của VNPT tại DTC;

Hợp đồng này được lập và ký ngày ... tháng ... năm 2025 giữa Các Bên gồm gồm:

1. Tên tổ chức: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (“VNPT”)

Địa chỉ : 57 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại : 024.3774 1380 Fax: 024.3774 1383
 Mã số thuế : 0100684378
 Tài khoản số : 117 000 001 438 tại Công ty TMCP Công thương Việt Nam – CN Hà Nội
 Người đại diện :
 Chức vụ :
 (Theo Giấy ủy quyền số ngày của)
 (Sau đây gọi là “**BÊN A**”)

2. Tên nhà đầu tư:.....

Địa chỉ:
 CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:
 Điện thoại: Fax:
 Mã số thuế:(đối với NĐT tổ chức)
 Tài khoản số:
 Người đại diện:
 Chức vụ:
 (Theo Giấy ủy quyền số ngày của)
 (Sau đây gọi là “**BÊN B**”)

BÊN A (Bên chuyển nhượng) và **BÊN B (Bên nhận chuyển nhượng)**, dưới đây gọi là Các Bên, thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phần (“sau đây gọi tắt là **Hợp đồng**”), với các điều khoản như sau:

Điều 1: Quyền mua cổ phần, giá trị Hợp đồng

BÊN A đồng ý bán và BÊN B đồng ý mua quyền mua cổ phần của BÊN A tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp (“DTC”) theo các thông tin sau:

- 1.1. Tên quyền mua cổ phần: **Quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp;**
- 1.2. Hình thức mua bán: Phương thức thỏa thuận trực tiếp theo Thông báo chào bán thỏa thuận trực tiếp quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp được công bố thông tin từ ngày **09/05/2025** và Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phần của VNPT tại DTC theo phương thức thỏa thuận trực tiếp được ban hành kèm theo QĐ số...../VNPT-HĐTV-KTTC ngày...../05/2025 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn VNPT;
- 1.3. Số lượng quyền mua cổ phần chuyển nhượng: **quyền mua (bằng chữ:);**
- 1.4. Giá chuyển nhượng: **đồng/quyền mua;**
- 1.5. Giá trị Hợp đồng: **đồng (bằng chữ:).**

Điều 2: Đặt cọc và thời hạn thanh toán

- 2.1. Đặt cọc: BÊN B đã đặt cọc cho BÊN A số tiền là **đồng** (.....) *qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội* để đảm bảo thực hiện **Hợp đồng**, bao gồm và không hạn chế việc BÊN B đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần trong thời hạn quy định tại khoản 2.2 Điều 2 của **Hợp đồng** này;
- 2.2. Trong thời hạn từ ngày **23/05/2025** đến ngày **28/05/2025**, BÊN B tiến hành thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần còn lại (Giá trị Hợp đồng trừ tiền đặt cọc) cho BÊN A với số tiền là **đồng** (.....) theo chỉ dẫn tại khoản 3.3 Điều 3 **Hợp đồng** này;
- 2.3. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc sau khi BÊN B thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua quyền mua cổ phần cho BÊN A theo quy định tại khoản 2.2 Điều 2 của **Hợp đồng**, BÊN A sẽ gửi BÊN B văn bản xác nhận việc BÊN B đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại **Hợp đồng**.

Điều 3: Phương thức thanh toán

- 3.1. Đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam
- 3.2. Hình thức thanh toán: chuyển khoản
- 3.3. BÊN B thanh toán cho BÊN A tiền mua quyền mua cổ phần quy định tại khoản 2.2 Điều 2 của **Hợp đồng** theo chỉ dẫn sau:
 - Đơn vị thụ hưởng: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
 - Số tài khoản: 117000001438
 - Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Hà Nội
 - Nội dung: Thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần của VNPT tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp, số lượng quyền mua được muaquyền mua

- 3.4. Thanh toán chậm: Trong trường hợp BÊN B vi phạm thời hạn thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần nêu tại khoản 2.2 Điều 2 **Hợp đồng**, BÊN B sẽ bị mất quyền mua quyền mua cổ phần và bị phạt cọc bằng số tiền đặt cọc đã nộp tương ứng với số quyền mua cổ phần được mua, số tiền đặt cọc này thuộc sở hữu của BÊN A. BÊN A có quyền đơn phương chấm dứt **Hợp đồng** theo quy định tại điểm c, Khoản 8.2 Điều 8 của **Hợp đồng**.

Điều 4: Chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần

- 4.1 Sau khi BÊN B thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua quyền mua cổ phần theo quy định tại Khoản 2.2 Điều 2 của **Hợp đồng** và BÊN A đã nhận đủ số tiền đặt cọc theo quy định tại Khoản 2.1 Điều 2 của **Hợp đồng** do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội chuyển vào tài khoản của BÊN A, chậm nhất ngày **29/05/2025**, BÊN A và BÊN B có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ chuyển quyền sở hữu và thực hiện các thủ tục để chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần theo quy định của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đồng Tháp và pháp luật.
- 4.2 Phí chuyển quyền sở hữu: Các Bên phải tự chịu các chi phí, thuế liên quan đến việc chuyển quyền mua cổ phần đối với Bên mua và Bên bán theo quy định của pháp luật (“Pháp luật”: được hiểu là pháp luật Việt Nam).

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của BÊN A

5.1. Quyền của BÊN A:

- Được nhận đầy đủ, đúng hạn Giá trị hợp đồng nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này.
- Yêu cầu BÊN B phối hợp cung cấp thông tin và thực hiện các thủ tục để nhận chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần;
- BÊN A được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp quy định tại điểm b và c, khoản 8.2, Điều 8 và được miễn trừ mọi trách nhiệm có liên quan trong trường hợp BÊN B không thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua quyền mua cổ phần; không phối hợp hoặc không cung cấp thông tin; cung cấp thông tin không chính xác, đầy đủ và đúng hạn các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của BÊN A và/hoặc Các Bên liên quan để thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần;
- Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng này và quy định của pháp luật.

5.2. Nghĩa vụ của BÊN A:

BÊN A có nghĩa vụ phối hợp với BÊN B để thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng. Trường hợp BÊN A vi phạm thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng dẫn đến BÊN B bị mất quyền mua cổ phần thì BÊN A phải hoàn trả cho BÊN B toàn bộ số tiền BÊN B đã thanh toán và phải chịu phạt một khoản tiền bằng 100% giá trị của Hợp đồng nêu tại Điều 1 của Hợp đồng.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của BÊN B

6.1. Quyền của BÊN B:

- Yêu cầu BÊN A thực hiện các thủ tục có liên quan để chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần cho BÊN B theo đúng thời hạn nêu tại Điều 4 của Hợp đồng này. Được quyền yêu cầu BÊN A hoàn trả toàn bộ số tiền đã thanh toán và chịu phạt một khoản tiền bằng 100%

giá trị của Hợp đồng nêu tại Điều 1 của Hợp đồng trong trường hợp BÊN A vi phạm thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng dẫn đến BÊN B bị mất quyền mua cổ phần;

b. Hưởng toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ từ số quyền mua cổ phần đã mua kể từ ngày hoàn tất thủ tục chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần của BÊN A cho BÊN B theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng;

c. Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng này và quy định của pháp luật.

6.2. Nghĩa vụ của BÊN B:

a. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua quyền mua cổ phần theo quy định tại Khoản 2.2 Điều 2 của Hợp đồng;

b. Cam kết và chịu trách nhiệm về việc đủ điều kiện nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phần theo quy định của pháp luật;

c. Phối hợp với BÊN A cung cấp các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của BÊN A và/hoặc Các Bên liên quan và thực hiện các thủ tục để chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng.

Điều 7: Cam kết của Các Bên

7.1. BÊN A theo đây cam kết rằng:

a. Việc ký kết và thực hiện **Hợp đồng** này của BÊN A đã được cho phép hợp lệ bởi tất cả các thủ tục nội bộ của BÊN A cần thiết cho việc ký kết và thực hiện này;

b. Việc ký kết **Hợp đồng** này hoặc việc thực hiện hoặc tuân thủ các điều khoản được quy định trong **Hợp đồng** này, sẽ không mâu thuẫn hoặc dẫn đến sự vi phạm đối với bất kỳ điều khoản, điều kiện hoặc quy định nào của bất kỳ thỏa thuận hay văn kiện hay một sự giàn xếp nào khác mà BÊN A là một bên hoặc bị ràng buộc theo đó, hay dẫn đến sự vi phạm pháp luật Việt Nam.

7.2. BÊN B theo đây cam kết rằng:

a. Việc ký kết và thực hiện **Hợp đồng** này của BÊN B đã được cho phép hợp lệ bởi tất cả các thủ tục nội bộ của BÊN B, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ của BÊN B (nếu BÊN B là tổ chức);

b. BÊN B có đầy đủ năng lực và điều kiện theo quy định của Pháp luật để ký kết **Hợp đồng** này và việc ký kết **Hợp đồng** này hoặc việc thực hiện hoặc tuân thủ các điều khoản được quy định trong **Hợp đồng** này, sẽ không mâu thuẫn hoặc dẫn đến sự vi phạm đối với bất kỳ điều khoản, điều kiện hoặc quy định nào của bất kỳ thỏa thuận hay văn kiện hay một sự giàn xếp nào khác mà BÊN B là một bên hoặc bị ràng buộc theo đó.

Điều 8: Chấm dứt Hợp đồng

8.1. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ chấm dứt trong trường hợp sau:

a. Theo Thỏa thuận của Các Bên;

b. Các Bên hoàn tất các nghĩa vụ trong Hợp đồng;

c. Một Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng theo quy định tại khoản 8.2 Điều này;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

8.2. Đơn phương chấm dứt hợp đồng

- a. Một trong các bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng khi “Sự kiện bất khả kháng” xảy ra và các bên đã nỗ lực trong phạm vi khả năng tối đa có thể khắc phục nhưng không thể khắc phục được. “Sự kiện bất khả kháng” là các sự kiện được nêu tại Khoản 9.1 Điều 9 của Hợp đồng.
- b. BÊN A được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp BÊN B không phối hợp hoặc không cung cấp thông tin; cung cấp thông tin không chính xác, đầy đủ và đúng hạn các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của BÊN A và/hoặc Các Bên liên quan để thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu quyền mua cổ phần;
- c. BÊN A được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp BÊN B không thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua quyền mua cổ phần theo quy định tại Khoản 2.2 Điều 2 của Hợp đồng;
- d. BÊN B được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp BÊN A vi phạm thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng dẫn đến BÊN B bị mất quyền mua cổ phần.

8.3. Trách nhiệm của các bên khi chấm dứt Hợp đồng

- a. Trường hợp chấm dứt Hợp đồng nêu tại điểm a, khoản 8.2 Điều này, BÊN A phải hoàn trả lại cho BÊN B khoản tiền tương ứng với Giá trị hợp đồng được quy định tại Khoản 1.5 Điều 1 của Hợp đồng trong thời hạn 15 (Bằng chữ: mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt và mỗi Bên tự chịu chi phí đã bỏ ra để thực hiện Hợp đồng này cho đến ngày chấm dứt;
- b. Trường hợp chấm dứt Hợp đồng nêu tại điểm b và c, khoản 8.2 Điều này, BÊN A không phải hoàn trả toàn bộ hay một phần số tiền BÊN B đã thanh toán quy định tại Điều 2 của Hợp đồng và được miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến Hợp đồng kể từ thời điểm chấm dứt;
- c. Trường hợp chấm dứt Hợp đồng nêu tại điểm d, khoản 8.2 Điều này, BÊN A phải hoàn trả cho BÊN B toàn bộ số tiền BÊN B đã thanh toán và phải chịu phạt một khoản tiền bằng 100% Giá trị của Hợp đồng theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng;
- d. Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng, Bên chấm dứt phải gửi thông báo chấm dứt cho Bên kia. Hợp đồng chấm dứt kể từ thời điểm Bên kia nhận được thông báo chấm dứt.
- e. Trường hợp các bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng, trách nhiệm của các Bên theo quy định tại thỏa thuận đó.

Điều 9: Bất khả kháng

- 9.1 Trong hợp đồng/thỏa thuận này, sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn các sự kiện sau: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, bão, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch bệnh, cách ly kiểm dịch, sự thay đổi trong chính sách và pháp luật,...
- 9.2 Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản trong thời gian hợp lý cho bên kia về sự kiện đó; đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận/thông báo về sự kiện bất khả kháng được cấp bởi một cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

- 9.3 Trong khoảng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của mình theo hoàn cảnh thực tế và phải tìm mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.
- 9.4 Một bên không thực hiện đúng nghĩa vụ dân sự do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự.

Điều 10: Các trường hợp phát sinh khác

Trong trường hợp DTC đã xác nhận hiệu lực của giao dịch chuyển nhượng quyền mua cổ phần DTC của BÊN A cho BÊN B, BÊN B đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua cổ phần theo thông báo của DTC và BÊN B/DTC đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định để thực hiện đăng ký thay đổi cổ đông (nếu có) và/hoặc thực hiện các thủ tục khác liên quan đến nhà đầu tư nhưng không được Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thì BÊN A có trách nhiệm hoàn trả cho BÊN B toàn bộ số tiền mà BÊN B đã thanh toán cho BÊN A theo quy định tại Điều 2 của **Hợp đồng**.

Thời hạn BÊN A hoàn trả tiền cho BÊN B: trong vòng 30 ngày kể từ ngày BÊN A nhận được văn bản trả lời không chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền. Khoản tiền mua quyền mua cổ phần mà BÊN B đã thanh toán cho BÊN A được BÊN A hoàn trả lại không được hưởng lãi.

Điều 11: Giải quyết tranh chấp

- 11.1 **Hợp đồng** này được điều chỉnh và giải thích bởi pháp luật Việt Nam;
- 11.2 Tất cả các tranh chấp có thể nảy sinh từ **Hợp đồng** này sẽ được Các Bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên cơ sở tôn trọng, bình đẳng và cùng có lợi. Trường hợp Các Bên không giải quyết được bằng hòa giải, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của Pháp luật. Bên thua kiện phải chịu toàn bộ phí tổn có liên quan, bao gồm cả chi phí thuê đơn vị tư vấn và/hoặc luật sư đại diện giải quyết.

Điều 12: Bảo mật thông tin

Không Bên nào được tiết lộ hoặc công bố ra công chúng hoặc cung cấp thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng về **Hợp đồng** này mà không có sự đồng ý trước của Bên kia, trừ trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Các Bên sẽ cùng thống nhất về thời gian và nội dung cho các thông cáo ra công chúng.

Điều 13: Các điều khoản khác

- 13.1 Trong quá trình thực hiện **Hợp đồng**, Các Bên có thể thỏa thuận sửa đổi, bổ sung **Hợp đồng**. Mọi sửa đổi, bổ sung của **Hợp đồng** này sẽ chỉ được thực hiện với sự nhất trí của Các Bên và được lập thành văn bản có đủ chữ ký của người có thẩm quyền của Các Bên. Các văn bản đó sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của **Hợp đồng** này;
- 13.2 Quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi Bên trong **Hợp đồng** không được phép chuyển nhượng hay chỉ định cho bất kỳ người nào khác mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia;
- 13.3 Sự vô hiệu của bất kỳ một điều khoản nào trong **Hợp đồng** này không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác;
- 13.4 Các quy định khác nếu chưa được thỏa thuận tại **Hợp đồng** này sẽ được dẫn chiếu và áp dụng các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm cả các quy định thay thế, sửa đổi, bổ sung);

13.5 **Hợp đồng** này có hiệu lực kể từ ngày ký và tiếp tục duy trì hiệu lực cho đến khi **Hợp đồng** này được chấm dứt theo quy định nêu tại Điều 8 của **Hợp đồng** này, với điều kiện là mọi nghĩa vụ tương ứng của Các Bên trong từng trường hợp chấm dứt phải được Các Bên hoàn tất. Sau khi đã chấm dứt Hợp đồng nhưng có phát sinh trường hợp như nêu tại Điều 10 của **Hợp đồng** thì BÊN A có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 10 của **Hợp đồng**.

13.6 **Hợp đồng** này bao gồm 13 (mười ba) điều, được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

Để khẳng định các cam kết nêu trên, đại diện hợp pháp của Các Bên ký, đóng dấu dưới đây:

BÊN A

BÊN B

Ngày ký: / /2025

Ngày ký: / /2025

